

## PHỤ LỤC SỐ 01

*(Kèm theo Thông tư 162/2010/TT-BTC ngày 20/10/2010 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24/10/2008)*

**Sửa đổi, bổ sung một số chỉ tiêu của Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư 95/2008/TT-BTC**

1. Bổ sung điểm 01 Mục V - Tiền và tương đương tiền như sau:

	Cuối năm	Đầu năm
- Tiền mặt	...	...
- Tiền gửi ngân hàng	...	...
Trong đó:		
+ Tiền ký quỹ của nhà đầu tư	...	...
- Tiền đang chuyển		
.....		

2. Sửa đổi, bổ sung điểm 04 Mục V – Tình hình đầu tư tài chính như sau:

Chỉ tiêu	Số lượng		Giá trị theo sổ kế toán		So với giá thị trường				Tổng giá trị theo giá thị trường		Ghi chú
	Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm	Tăng		Giảm		Cuối năm	Đầu năm	
					Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm			
<b>I. Chứng khoán thương mại</b> - Cổ phiếu (Chi tiết danh mục cổ phiếu bị giảm giá/rủi ro) - Trái phiếu (Chi tiết danh mục trái phiếu bị giảm giá/rủi ro) - Chứng chỉ quỹ (Chi tiết danh mục chứng chỉ quỹ bị giảm giá/rủi ro) - Chứng khoán khác (Chi tiết danh mục chứng khoán bị giảm giá/rủi ro)											
<b>II. Chứng khoán đầu tư</b> 1. Chứng khoán sẵn sàng để bán											

+ Cổ phiếu (Chi tiết danh mục cổ phiếu bị giảm giá/rủi ro) + Trái phiếu Chính phủ (Chi tiết danh mục trái phiếu Chính phủ bị giảm giá/rủi ro) + Trái phiếu Công ty (Chi tiết danh mục trái phiếu công ty bị giảm giá/rủi ro) + Chứng chỉ quỹ (Chi tiết danh mục chứng chỉ quỹ bị giảm giá/rủi ro) + Chứng khoán khác (Chi tiết danh mục chứng khoán bị giảm giá/rủi ro)											
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Chỉ tiêu	Số lượng		Giá trị theo sổ kế toán		Ghi chú
	Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm	
<b>2. Chứng khoán nắm giữ đến ngày đáo hạn</b>  + Trái phiếu Chính phủ (Chi tiết danh mục trái phiếu Chính phủ bị giảm giá) + Trái phiếu Công ty (Chi tiết danh mục trái phiếu công ty bị giảm giá/rủi ro) + Chứng chỉ quỹ (Chi tiết danh mục chứng chỉ quỹ bị giảm giá/rủi ro) + Chứng khoán khác (Chi tiết danh mục chứng khoán bị giảm giá/rủi ro)					
<b>III. Đầu tư góp vốn</b> - Đầu tư vào công ty con (Chi tiết các khoản đầu tư vào công ty con bị lỗ)					

- Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết (Chi tiết các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết bị lỗ)					
<b>IV. Đầu tư tài chính khác</b>					

- Lý do thay đổi giá trị hợp lý:.....
- Chi tiết giá trị chứng khoán dùng để cầm cố, thế chấp cho các khoản nợ:.....
- Chi tiết các chứng khoán đang thực hiện hợp đồng Repo:.....
- + Giá trị ghi sổ
- + Thời hạn
- + Giá trị mua, bán lại của hợp đồng Repo

3. Bổ sung điểm 13 Mục V – Vay ngắn hạn như sau:

13. Vay ngắn hạn	Lãi suất vay	Số dư đầu kỳ	Số vay trong kỳ	Số trả trong kỳ	Số dư cuối kỳ
- Vay ngân hàng (Chi tiết theo mục đích vay/Thời hạn vay)	...	...	...	...	...
- Vay cá nhân (Chi tiết theo mục đích vay/Thời hạn vay)	...	...	...	...	...
- Vay của đối tượng khác (Chi tiết theo mục đích vay/Thời hạn vay)	...	...	...	...	...
<b>Cộng</b>	...	...	...	...	...

4. Sửa đổi điểm 13 Mục V - “Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác” thành điểm 14 Mục V - “Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác”, điểm 14 Mục V - “Phải trả dài hạn nội bộ” thành điểm 15 Mục V - “Phải trả dài hạn nội bộ”.

5. Huỷ bỏ nội dung quy định tại điểm 16 Mục V - “Tình hình tăng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu”

6. Sửa đổi điểm 15 Mục V – “Vay và nợ dài hạn” thành điểm 16 Mục V – “Vay và nợ dài hạn” như sau:

16- Vay và nợ dài hạn	Lãi suất vay	Số dư đầu kỳ	Số vay trong kỳ	Số trả trong kỳ	Số dư cuối kỳ
a - Vay dài hạn					
- Vay ngân hàng (Chi tiết theo mục đích vay/Thời hạn vay)	...	....	...	...	...
- Vay đối tượng khác (Chi tiết theo mục đích vay/Thời hạn vay)	...	...	...	...	...
b - Nợ dài hạn					
- Thuê tài chính	...	...	...	...	...
- Nợ dài hạn khác	...	...	...	...	...
<b>Cộng</b>	...	...	...	...	...

7. Bổ sung điểm 17 Mục V – Các khoản phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán như sau:

	Cuối năm	Đầu năm
- Phải trả Sở GDCK	...	...
- Phải trả vay Quỹ Hỗ trợ thanh toán của các thành viên khác	...	...
- Phải trả về chứng khoán giao, nhận đại lý phát hành	...	...
- Phải trả Trung tâm lưu ký chứng khoán	...	...
- Phải trả tổ chức, cá nhân khác	...	...

8. Bổ sung điểm 18 Mục V – Tình hình trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
- Số dư đầu kỳ	...	...
- Số sử dụng trong kỳ	...	...
- Số trích lập trong kỳ	...	...
- Số dư cuối kỳ	...	...

9. Bổ sung Mục VIII – Thông tin bổ sung cho Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu như sau:

- 1- Phần cổ tức đã được đề xuất, hoặc được công bố sau ngày lập Bảng cân đối kế toán nhưng trước khi báo cáo tài chính được phép phát hành, và
- 2- Giá trị cổ tức của cổ phiếu ưu đãi lũy kế chưa được ghi nhận
- 3- Thu nhập và chi phí, lãi hoặc lỗ hạch toán trực tiếp vào nguồn vốn chủ sở hữu:

- Thu nhập:  
.....
  - Chi phí:  
..... (.....)
  - Lãi (Lỗ):  
.....
- Cộng:

10. Sửa đổi mục VIII “Những thông tin khác” thành Mục IX “Những thông tin khác”.

**PHỤ LỤC SỐ 02**  
*(Kèm theo Thông tư 162/2010/TT-BTC ngày 20/10/2010 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24/10/2008)*

Công ty Chứng khoán:.....  
 Địa chỉ:.....  
 Điện thoại:.....Fax:.....

**Mẫu số B05 - CTCK**  
*Ban hành theo TT số 162/2010/TT-BTC ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính*

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU**  
 Năm....

*Đơn vị tính: .....*

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số dư đầu năm		Số tăng/ giảm				Số dư cuối năm	
		Năm trước	Năm nay	Năm trước		Năm nay		Năm trước	Năm nay
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu									
.....									
2. Thặng dư vốn cổ phần									
.....									
3. Vốn khác của chủ sở hữu									
.....									
4. Cổ phiếu quỹ (*)									
.....									
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản									
.....									
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái									
.....									
7. Quỹ đầu tư phát triển									
.....									
8. Quỹ dự phòng tài chính									
.....									
9. Các Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu									
.....									
10. Lợi nhuận chưa phân phối	VIII								
.....									
<b>Cộng</b>									

*\* Giải thích một số trường hợp tăng, giảm ảnh hưởng lớn đến tình hình biến động vốn chủ sở hữu trong năm*

**Người lập biểu**  
 (Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
 (Ký, họ tên)

*Lập, ngày ... tháng ... năm...*

**Giám đốc**  
 (Ký, họ tên, đóng dấu)